

Số: 54/KH-UBND

*Duyên Hải, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy chế tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng công chức của các xã, phường, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tuyển dụng công chức để bổ sung đội ngũ công chức cho các xã, phường đủ về số lượng, đúng cơ cấu, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Việc tuyển dụng công chức đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế công chức cho cơ quan; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định pháp luật.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BIÊN CHẾ VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2021

### 1. Tình hình thực hiện biên chế công chức năm 2021

Căn cứ Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Tổng số biên chế giao cho 07 xã, phường là 161 biên chế, số biên chế có mặt là 153 biên chế. Cụ thể như sau:

#### 1.1. Ủy ban nhân dân Phường 1

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 21 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 02 biên chế.

#### 1.2. Ủy ban nhân dân Phường 2

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 22 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 01 biên chế.

#### 1.3. Ủy ban nhân dân xã Long Hữu

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 22 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 01 biên chế (*thực hiện quy trình tiếp nhận 01 cán bộ*).

#### 1.4. Ủy ban nhân dân xã Long Toàn

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 22 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 01 biên chế

#### 1.5. Ủy ban nhân dân xã Dân Thành

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 22 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 01 biên chế.

#### 1.6. Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thạnh

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 21 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 02 biên chế (*thực hiện quy trình tiếp nhận 01 cán bộ*).

#### 1.7. Ủy ban nhân dân xã Trường Long Hòa

- Số lượng biên chế được giao: 23 biên chế;
- Số biên chế hiện có mặt: 23 biên chế;
- Số biên chế còn khuyết: 00 biên chế.

## **2. Nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2021**

Tổng số công chức cấp xã cần tuyển dụng: **06** chỉ tiêu, trong đó:

### **2.1. Ủy ban nhân dân Phường 1**

- Số lượng công chức cần tuyển dụng: 02 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm tuyển dụng: Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị và Môi trường.
- Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Địa chính; Xây dựng; Quản lý đất đai; Quản lý đô thị; Môi trường; Nông nghiệp; Chăn nuôi Thú y; Thủy sản; Phát triển nông thôn.

### **2.2. Ủy ban nhân dân Phường 2**

- Số lượng công chức cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm tuyển dụng: Công chức Văn phòng – Thống kê.
- Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Luật; Hành chính, Quản lý nhà nước; Ngữ Văn; Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng; Công nghệ thông tin; Quản trị nguồn nhân lực; Xã hội học; Chính sách công; Quản lý công; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Quản trị kinh doanh.

### **2.3. Ủy ban nhân dân xã Long Toàn**

- Số lượng công chức cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm tuyển dụng: Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường.
- Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Địa chính; Xây dựng; Quản lý đất đai; Quản lý đô thị; Môi trường; Nông nghiệp; Chăn nuôi Thú y; Thủy sản; Phát triển nông thôn.

### **2.4. Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thạnh**

- Số lượng công chức cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm tuyển dụng: Công chức Tài chính – Kế toán
- Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính – Ngân hàng; Kế toán công.

### **2.5. Ủy ban nhân dân xã Dân Thành**

- Số lượng công chức cần tuyển dụng: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm tuyển dụng: Công chức Văn phòng - Thống kê.

- Trình độ chuyên môn cần tuyển dụng: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Luật; Hành chính, Quản lý nhà nước; Ngữ Văn; Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng; Công nghệ thông tin; Quản trị nguồn nhân lực; Xã hội học; Chính sách công; Quản lý công; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Quản trị kinh doanh.

(Đính kèm danh sách chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021)

### **III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC**

#### **1. Điều kiện đăng ký dự tuyển**

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp nhu cầu tuyển dụng. Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng văn bằng chuyên môn sau đại học để đăng ký dự tuyển thì chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học phải phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

#### **2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức**

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

b) Ba (03) phong bì được dán tem sẵn và ghi rõ địa chỉ liên lạc để gửi các thông báo có liên quan; 03 ảnh 3x4 ghi rõ họ và tên, năm sinh ở mặt sau.

#### **3. Phương thức tuyển dụng**

Tuyển dụng công chức cấp xã bằng hình thức thi tuyển theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

#### 4. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tại vòng 2.

### **IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI TUYỂN VÀ PHÍ THI TUYỂN**

#### 1. Thời gian tổ chức kỳ thi và địa điểm thi

a) Thời gian tổ chức kỳ thi: Dự kiến tổ chức kỳ thi trong quý IV năm 2021. Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

b) Địa điểm hướng dẫn ôn tập (nếu có tổ chức hướng dẫn ôn tập) và thi: Sẽ có thông báo sau.

2. Phí dự tuyển: Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng kinh phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạn công chức, viên chức.

### **V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI TUYỂN**

#### **1. Nội dung, hình thức thi tuyển và cách tính điểm**

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau;

**1.1. Vòng 1:** Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trắc nghiệm trên giấy

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý nhà nước; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng và nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian 30 phút.

b) Miễn thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán – tin trở lên.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a nêu trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

d) Việc chấm thi vòng 1 thực hiện như sau:

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1;

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để người dự tuyển biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã.

Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để người dự tuyển được biết;

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm d, mục 1.1, phần IV kế hoạch này nhưng không quá 15 ngày.

e) Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 theo quy định tại điểm d, e nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự thi vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày làm việc sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi vòng 2.

### **1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau, bảo đảm phù hợp với chức danh công chức cần tuyển.

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn hoặc thi viết:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã sẽ quyết định hình thức thi phỏng vấn hoặc thi viết.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút, thi viết 180 phút.

d) Thang điểm (thi phỏng vấn hoặc thi viết): 100 điểm.

## **2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển**

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

## **VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG**

### **1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

a) Ủy ban nhân dân thị xã thông báo công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng công chức về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và chức danh công chức cần tuyển, thời hạn và địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

b) Người đăng ký dự tuyển công chức phải nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu ban hành kèm theo kế hoạch này tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

c) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng.

d) Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức thi tuyển, Ủy ban nhân dân thị xã lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng và gửi thông báo tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

### **2. Tổ chức tuyển dụng**

a) Khi hết thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, chậm nhất là 10 ngày trước khi tổ chức thi tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định việc thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức tuyển dụng.

b) Trường hợp số lượng người đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng công chức cấp xã trong phạm vi quản lý của thị xã dưới 20 người thì không phải thành lập Hội đồng tuyển dụng. Trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng thì Cơ quan Tổ chức – Nội vụ báo cáo Sở Nội vụ, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ, Cơ quan Tổ chức – Nội vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

### **3. Thông báo kết quả tuyển dụng**

a) Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng hoặc Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thị xã (trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng), Ủy ban nhân dân thị xã niêm yết công khai kết quả thi tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng và trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thị xã; gửi thông báo kết quả thi tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

b) Trong thời hạn 15 ngày sau ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả trong trường hợp thi tuyển vòng 2, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng hoặc Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thị xã (trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng) có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời gian nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này.

c) Sau khi thực hiện các quy định tại điểm a và điểm b nêu trên, Hội đồng tuyển dụng hoặc Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thị xã (trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng) báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký, nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian người trúng tuyển đến nhận quyết định tuyển dụng.

d) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết



quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy kết quả trúng tuyển theo quy định tại khoản d điều này.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định người trúng tuyển theo quy định.

## VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thị xã là cơ quan thường trực, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng đúng theo Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy chế tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã có liên quan: Chịu trách nhiệm phối hợp với Cơ quan Tổ chức – Nội vụ xây dựng tài liệu ôn thi, ngân hàng câu hỏi và đáp án môn thi thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành (theo chế độ mật) và các công tác có liên quan nhằm đảm bảo kỳ tuyển dụng được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật.


3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thông báo nội dung tuyển dụng trên các phương tiện truyền thông xã, phường và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021 cho các xã, phường trên địa bàn thị xã Duyên Hải./.

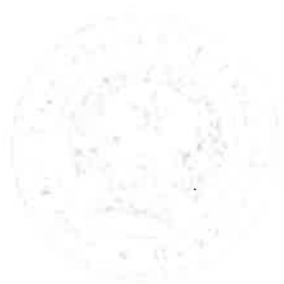
### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT.TXU, TT.HĐND thị xã;
- Cơ quan TC-NV;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH** *Trần Trường Giang*



*Trần Trường Giang*



**PHỤ LỤC**  
**MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**  
(Theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Dán ảnh (4x6)

Vị trí dự tuyển (1): .....

Đơn vị dự tuyển (2): .....

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên: ..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam  Nữ

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Số điện thoại di động để báo tin: ..... Email: .....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....

Tình trạng sức khỏe: ....., Chiều cao: ....., Cân nặng: .....

Thành phần bản thân hiện nay: .....

Trình độ văn hóa: .....

Trình độ chuyên môn: .....Loại hình đào tạo:.....

## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ, văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## III. MIỄN THI TIN HỌC

(Người dự tuyển thuộc diện được miễn thi tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi Tin học do: .....

.....

## IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị Hội đồng tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**

(Ký, ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 28/4/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải)

STT	Tên đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu cần tuyển dụng	Điều kiện đăng ký dự tuyển				Chi chú
				Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Tin học	Điều kiện khác	
1	Ủy ban nhân dân Phường 1	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	02	Đại học	Địa chính; Xây dựng; Quản lý đất đai; Quản lý đô thị; Môi trường; Nông nghiệp; Chăn nuôi Thú y; Thủy sản; Phát triển nông thôn	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Không có	13
2	Ủy ban nhân dân Phường 2	Công chức Văn phòng - Thống kê	01	Đại học	Luật; Hành chính, Quản lý nhà nước; Ngữ Văn; Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng; Công nghệ thông tin; Quản trị nguồn nhân lực; Xã hội học; Chính sách công; Quản lý công; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Quản trị kinh doanh	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Không có	
3	Ủy ban nhân dân xã Long Toàn	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	01	Đại học	Địa chính; Xây dựng; Quản lý đất đai; Quản lý đô thị; Môi trường; Nông nghiệp; Chăn nuôi Thú y; Thủy sản; Phát triển nông thôn	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Không có	



STT	Tên đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Chỉ tiêu cần tuyển dụng	Điều kiện đăng ký dự tuyển					Chỉ chú
				Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Tin học	Điều kiện khác		
1	2	3	4	7	8	10	11	13	
4	Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thành	Công chức Tài chính - Kế toán	01	Đại học	Tài chính; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán công	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Không có		
5	Ủy ban nhân dân xã Dân Thành	Công chức Văn phòng - Thống kê	01	Đại học	Luật; Hành chính; Quản lý nhà nước; Ngữ Văn; Văn thư - Lưu trữ; Quản trị văn phòng; Công nghệ thông tin; Quản trị nguồn nhân lực; Xã hội học; Chính sách công; Quản lý công; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Quản trị kinh doanh	Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Không có		

